

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2149 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài (FDI)
vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2020**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 7769
	Ngày: 21/12/2012
	Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1205/SKHĐT-XTĐT ngày 13/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2020.

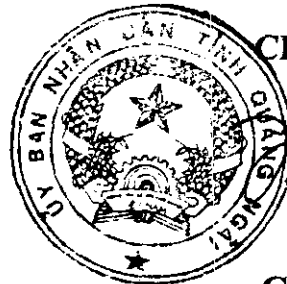
Điều 2. Căn cứ Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định này, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan thực hiện công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá, giới thiệu và cung cấp thông tin về các dự án cần thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHdqv526



CHỦ TỊCH

Cao Khoa

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (FDI)
VÀO TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2012-2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2149 /QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên dự án	Qui mô	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đề xuất	Ghi chú
I	KHU KINH TẾ DUNG QUẤT				
1	Nhà máy điện khí	1.200 MW - 2400 MW	KCN phía Đông Dung Quất hoặc KCN nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
2	Đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp	200-300 ha	KCN Bình Hoà - KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
3	Đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp nặng Dung Quất II	300 ha	KCN nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
4	Đầu tư xây dựng và kinh doanh cảng biển	cho tàu 3-5 vạn DWT	Khu cảng tổng hợp Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
5	Sản xuất cao su tổng hợp	40.000 T/năm	KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
6	Sản xuất hoá dầu, hoá chất	200,000 tấn/năm	Khu hoá dầu - KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
7	Sản xuất xăm, lốp xe tải, máy kéo	2 triệu chiếc/năm	KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
8	Sản xuất linh kiện phụ tùng ô tô, xe máy		KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
9	Sản xuất kim loại và gia công thép	1 triệu tấn/năm	KCN phía Đông Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
10	Sản xuất ván ép nóng (MDF)	250,000 m3/năm	KCN phía Tây Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	

11	SX thiết bị điện dân dụng, thiết bị, vật liệu điện đa dụng		Các khu công nghiệp nhẹ KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
12	Tổ hợp lọc hoá dầu	10 triệu tấn/năm	Khu công nghiệp nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
13	Luyện cán thép	10 triệu tấn/ năm	Khu công nghiệp nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
14	Sản xuất sợi, dệt, nhuộm	150,000 tấn/năm	Khu hóa dầu - KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
15	Đóng tàu	300,000 DWT	Khu công nghiệp nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
16	Các Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị siêu trường, siêu trọng	300,000 tấn/năm	Khu công nghiệp nặng Dung Quất II	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
17	Nhà máy chế tạo thiết bị tàu thủy		KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
18	Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	300 ha	KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
19	Nhà máy xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại	20 ha	KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
20	Đầu tư kinh doanh sân Golf Vạn Tường	114 ha	KKT Dung Quất	Ban Quản lý KKT Dung Quất	
II	BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH				
21	Ngành dệt, may, giày da	Theo dự án	KCN Tịnh Phong	BQL các KCN tỉnh	
22	Chế tạo, lắp ráp linh kiện điện tử	Theo dự án	KCN Tịnh Phong	BQL các KCN tỉnh	
23	Sản xuất thiết bị cơ khí chính xác, thiết bị phụ trợ cho lắp ráp ô tô	Theo dự án	KCN Tịnh Phong - KCN Phố Phong	BQL các KCN tỉnh	
24	Sản xuất máy tính, điện thoại di động, thiết bị kết nối thông tin và điện tử khác	Theo dự án	KCN Phố Phong	BQL các KCN tỉnh	
25	Công nghiệp chế biến thực phẩm, đồ uống, chế biến nông lâm thủy sản	Theo dự án	KCN Tịnh Phong - KCN Phố Phong	BQL các KCN tỉnh	

26	Sản xuất vật liệu xây dựng không nung	Theo dự án	KCN Phổ Phong	BQL các KCN tỉnh	
27	Sản xuất linh kiện phụ trợ cho lắp ráp các sản phẩm thuộc lĩnh vực điện tử, tin học	Theo dự án	KCN Phổ Phong	BQL các KCN tỉnh	
III	NGOÀI KHU KINH TẾ DUNG QUÁT VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH				
28	Khu du lịch phim trường VINA UNIVERSAL	2569 ha	Huyện Đức Phổ	Trung tâm XTĐT tỉnh	
29	Khu du lịch sinh thái và tắm bùn suối nước nóng; SX nước đóng chai; Điện địa nhiệt xã Nghĩa Thuận	58 ha	Xã Nghĩa Thuận, Tư Nghĩa	UBND huyện Tư Nghĩa	
30	Khu du lịch Mỹ Khê	296 ha	Xã Tịnh Khê, huyện Sơn Tịnh	Sở VH-TT & DL	
31	Khu du lịch Sa Huỳnh	52 ha	Huyện Đức Phổ	Sở VH-TT & DL	
32	Khu du lịch Đặng Thùy Trâm	200ha	Huyện Đức Phổ - Huyện Ba Tơ	Sở VH-TT & DL	
33	Khu đô thị mới ven sông Trà Khúc	42 ha	P.Nghĩa Chánh - Xã Nghĩa Dũng	UBND Thành phố	
34	Trung tâm thương mại Dốc Sỏi	21.000 m ²	Khu đô thị Dốc Sỏi	Sở Công thương	
35	Trung tâm triển lãm hội chợ thương mại Quảng Ngãi	24,700 m ²	P. Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Sở Công thương	
36	Bệnh viện đa khoa tư nhân 1	100 giường	TP Quảng Ngãi	Sở Y tế	
37	Bệnh viện đa khoa tư nhân 2	200 giường	Huyện Sơn Tịnh	Sở Y tế	
38	Nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	70,000 tấn/năm		Sở NN&PTNT	